

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Làng nghề Tiện gỗ mỹ nghệ Nhơn Hậu, thôn Bắc Nhạn Tháp,
xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 35/TTr-SCT ngày 28/4/2017 và đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 77/TTr-SXD ngày 12/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch với các nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Làng nghề Tiện gỗ mỹ nghệ Nhơn Hậu, thôn Bắc Nhạn Tháp, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn.

2. Phạm vi và ranh giới quy hoạch xây dựng: Phạm vi lập quy hoạch có diện tích 14ha thuộc thôn Bắc Nhạn Tháp, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn, có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp thôn Vân Sơn
- Phía Nam giáp xóm Thần Công, thôn Bắc Nhạn Tháp
- Phía Tây giáp thôn Vân Sơn
- Phía Đông giáp xóm An Xuân, thôn Bắc Nhạn Tháp.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

- Quy hoạch xây dựng làng nghề kết hợp dịch vụ du lịch có kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất đồng bộ.

- Nhằm cụ thể hóa định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong việc phát triển xây dựng làng nghề đến năm 2020. Triển khai quy hoạch để thực hiện phát triển làng nghề bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch.

4. Nhiệm vụ thiết kế: Thực hiện theo Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày



29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù, bao gồm:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng đất xây dựng, dân cư, hạ tầng kỹ thuật; hiện trạng các làng nghề truyền thống tại khu vực; các quy định của quy hoạch chung có liên quan đến khu vực quy hoạch.

b) Xác định cụ thể tính chất, chức năng và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật của làng nghề.

c) Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất: Xác định các khu chức năng trong khu quy hoạch, xác định cụ thể các chỉ tiêu sử dụng đất và đảm bảo các chỉ tiêu theo quy chuẩn, tiêu chuẩn có liên quan.

d) Đề xuất sơ bộ cấu trúc, nguyên tắc tổ chức không gian kiến trúc cho làng nghề, đáp ứng các dịch vụ du lịch.

đ) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Xác định cốt san nền cho toàn bộ khu vực quy hoạch làng nghề.

- Quy hoạch mạng lưới giao thông: Xác định mạng lưới giao thông, quy hoạch đường vào làng nghề và giải quyết các vấn đề tồn tại về hiện trạng giao thông.

- Quy hoạch mạng lưới cấp nước:

- + Xác định nhu cầu sử dụng nước của toàn Làng nghề, giải pháp thiết kế mạng lưới đường ống cấp nước và kích thước đường ống cung cấp cho các khu chức năng và phòng cháy chữa cháy.

- + Xác định nguồn cấp nước cho làng nghề.

- Quy hoạch mạng lưới cấp điện: Xác định nguồn cung cấp điện, nhu cầu sử dụng điện của làng nghề, điểm đầu nối cấp điện cho làng nghề. Giải pháp thiết kế mạng lưới cấp điện cho các khu chức năng.

- Quy hoạch mạng lưới thoát nước:

- + Thoát nước mặt: Xác định hướng thoát nước mặt, kết cấu hệ thống thoát nước, xác định cao độ khống chế.

- + Thoát nước thải và vệ sinh môi trường: Xác định tổng lượng nước thải, rác thải, vị trí, quy mô các công trình xử lý nước thải cho toàn bộ làng nghề.

e) Đánh giá môi trường chiến lược:

- Đánh giá hiện trạng môi trường về điều kiện địa hình; các vấn đề xã hội; cảnh quan thiên nhiên.

- Phân tích, dự báo những tác động tích cực và tiêu cực ảnh hưởng đến môi trường; đề xuất hệ thống các tiêu chí bảo vệ môi trường để đưa ra các giải pháp quy hoạch không gian, kiến trúc và hạ tầng kỹ thuật tối ưu cho khu vực quy hoạch.

- Lập kế hoạch giám sát môi trường về kỹ thuật, quản lý và quan trắc môi trường.

g) Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chi tiết.

5. Thành phần hồ sơ đồ án: Thực hiện theo Điều 17 Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ



và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

6. Quy mô diện tích lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500: 14ha.

7. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 368.122.000 đồng (Ba trăm sáu mươi tám triệu, một trăm hai mươi hai nghìn đồng)

- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch: 20.698.000 đồng
- Chi phí thiết kế quy hoạch: 161.700.000 đồng
- Chi phí khác:
 - + Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: 3.763.000 đồng
 - + Thẩm định đồ án quy hoạch: 16.464.000 đồng
 - + Quản lý nghiệp vụ quy hoạch: 14.112.000 đồng
 - + Công bố quy hoạch: 4.851.000 đồng
 - + Lấy ý kiến cộng đồng: 3.234.000 đồng
 - + Khảo sát địa hình: 90.466.000 đồng
 - + Cắm mốc giới ra thực địa: 52.834.000 đồng

8. Nguồn vốn: Vốn ngân sách.

9. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành thiết kế đồ án không quá 90 ngày làm việc kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

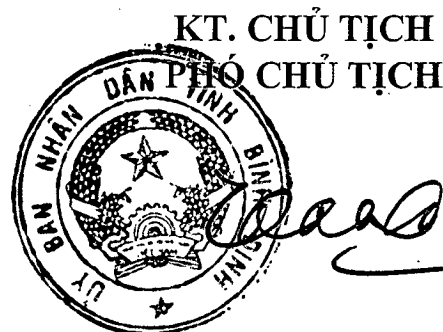
1. Quyết định này làm căn cứ để lập đồ án quy hoạch và bố trí vốn theo quy định.

2. Sở Công Thương tổ chức lập đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Làng nghề Tiện gỗ mỹ nghệ Nhơn Hậu, thôn Bắc Nhạn Tháp, xã Nhơn Hậu, thị xã An Nhơn thông qua Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Zach
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K6 (11b). *ph*



Phan Cao Thắng